

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIÊN YÊN  
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2020/HS-ST  
Ngày 06-5-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN - TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông *Bùi Đức Tuấn*;

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông *Nguyễn Trung Bang*;

2. Bà *Bùi Thị Qua*;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà *Vũ Thị Phương Liên* – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên - tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông *Bùi Xuân Huy* - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2020/HS-ST ngày 01/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 24/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: *Lê Tiến D* – Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày ... tháng .... năm 19.. tại *Đầm Hà*, Quảng Ninh.

Nơi cư trú: *Thôn Y, xã ĐH, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh*.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo Không; Quốc tịch: Việt nam;

Con ông *Lê Văn V* – sinh năm 19... (đã chết) và bà *Hoàng Thị H* – sinh năm 19....

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân: Ngày 27/02/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt quả tang ngày 16/01/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

\* Người chứng kiến: *Nguyễn Bá Đ* và *Nguyễn Duy T* - vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 16/01/2020, tổ công tác Công an huyện Tiên Yên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực ngã ba đoạn đường Quốc lộ 18A thuộc phố Long Tiên, thị trấn Tiên Yên phát hiện xe ô tô khách biển kiểm soát

14B-029.43 do anh Nguyễn Bá Đ (sinh năm 1982; trú tại tổ ..., khu ..., phường QT, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh) điều khiển, đang dừng đỗ, có dấu hiện nghi vấn, nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện Lê Tiến D là hành khách đi trên xe có hành vi cất giấu trái phép chất nghi là ma túy, thu giữ trong túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc có 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng đựng chất tinh thể màu trắng; 01 cục sạc điện thoại dự phòng nhãn hiệu Samsung để bên tay trái tại ghế ngồi của D, bên trong có 03 túi nilon màu trắng đều chứa chất tinh thể màu trắng, Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong các túi nilon màu trắng chứa các tinh thể màu trắng nêu trên và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu NOKIA N1280 màu đen, gắn sim mang số thuê bao 0971.604.751; 01 căn cước công dân số 022094004331 mang tên Lê Tiến D.

Tại Bản kết luận giám định số 97/KLGĐ ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật kí hiệu từ M1 đến M4 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; Tổng khối lượng 19,108 gam (Mười chín phẩy một không tám) (Bút lục số 18).

Tại cơ quan Điều tra, Lê Tiến D khai: Sáng ngày 16/01/2020, D đi xe khách từ huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh đến Hà Nội chơi. Đến chiều cùng ngày, D vào cổng bên xe khách Mỹ Đình để đón xe khách về nhà, thì gặp một thanh niên không quen biết giới thiệu tên là T1 (nhà ở Hà Nội) đứng bắt chuyện và bảo có bán ma túy đá. Do nghiện ma túy, nên D đồng ý mua 02 triệu đồng ma túy để sử dụng. Sau đó T1 đi đâu đó, khoảng 10 phút quay lại đưa cho D 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng đựng ma túy và 01 cục sạc điện thoại dự phòng màu trắng, nhãn hiệu Samsung bên trong có 03 túi nylon màu trắng đều chứa ma túy. D cầm bao thuốc lá Thăng Long, cục sạc điện thoại kiểm tra thấy có ma túy và đưa tiền cho T1. Khoảng 15 giờ cùng ngày D đón xe khách về nhà, khi lên xe, D ngồi cạnh ghế lái và để cục sạc chứa ma túy bên cạnh, còn bao thuốc lá D cất giấu trong túi áo khoác ngoài bên phải. Khoảng 19 giờ xe đang dừng đỗ tại ngã ba phố Long Tiên, thì bị Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ ma túy, điện thoại di động và thẻ căn cước công dân (Bút lục 30-34; 43-47).

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 01/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lê Tiến D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa bị cáo Lê Tiến D khai đã có hành vi mua chất ma túy tương tự quá trình điều tra, mục đích mua ma túy để sử dụng. Bị cáo thừa nhận bị truy tố đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu; đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tiến D 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và đề nghị xử lý vật chứng theo luật định.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đều đã thực hiện hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Lê Tiến D (các bút lục từ 30-34; 43-47) trong quá trình điều tra và lời khai tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 12,13); Kết luận giám định số 97/KLGD ngày 20/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (BL 18); Bản ảnh vật chứng (BL 55-59), phù hợp với lời khai của Người chứng kiến Nguyễn Duy T (BL 35-38), Nguyễn Bá Đ (BL 39-42) và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 16/01/2020, tại khu vực ngã ba đoạn đường Quốc lộ 18A thuộc phố Long Tiên, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, Lê Tiến D có hành vi tàng trữ trái phép 19,108 gam (Mười chín phẩy một không tám) ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng, thì bị Công an huyện Tiên Yên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Bị cáo Lê Tiến D tàng trữ trái phép 19,108 gam (Mười chín phẩy một không tám) ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng nên đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Do đó Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo Lê Tiến D là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Methamphetamine là chất ma túy gây ảo giác, kích thích thần kinh rất mạnh, rất độc hại đối với sức khỏe về thể chất và tâm thần, dễ gây tình trạng lệ thuộc đối với người sử dụng.

Như chúng ta biết, tệ nạn ma túy gây tổn kém về kinh tế, làm suy thoái giống nòi, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Bị cáo biết Nhà nước cấm, nhưng vẫn mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, góp phần làm trầm trọng thêm tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Xét bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án, nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, giáo dục bản thân mà bị cáo còn mua ma túy để sử dụng. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy

hiểm cho xã hội mà hành vi của bị cáo đã thực hiện để răn đe riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung, xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N1280 màu đen và 01 (một) căn cước công dân mang tên Lê Tiến D không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo, nên không đề cập.

- 01 (một) vỏ giấy bao thuốc lá “Thăng Long” và 01 cục sạc điện thoại dự phòng màu trắng, nhãn hiệu Samsung, bị cáo dùng để cất giấu ma túy, có giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy;

- Số ma túy Methamphetamine 18,82g (Mười tám phẩy tám hai gam) hoàn lại sau giám định đựng trong 04 (bốn) túi nilon màu trắng kí hiệu từ M1 đến M4 là vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với đối tượng bán ma túy cho D, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tiến D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt bị cáo Lê Tiến D 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/01/2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ giấy bao thuốc lá “Thăng Long” và 01 (một) cục sạc điện thoại dự phòng màu trắng, nhãn hiệu Samsung, đã qua sử dụng;

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, đựng trong phong bì niêm phong số 97/KLGĐ gồm 04 (bốn) túi nilon màu trắng kí hiệu từ M1 đến M4 bên trong các túi chứa chất tinh thể màu trắng loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 18,82g (Mười tám phẩy tám hai gam).

Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 11/CCTHADS-BB ngày 05/5/2020 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Tiến D phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- CQCSĐT, VKSND huyện Tiên Yên;
- CQ THAHS Công an huyện Tiên Yên;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- VKSND, TAND tỉnh Q/Ninh;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Bùi Đức Tuấn**